

Bản án số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 07/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Ông **Vũ Đức Kiều**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024. Tại trụ sở TAND huyện Hòn Đất, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 21/02/2024 đối với bị cáo:

Tạ Văn T, sinh ngày 26/01/1998; Tên gọi khác: Tới Diên; Nơi ĐKTT, chỗ ở hiện nay: tổ 3, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Văn T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Ông **Lê Văn V**, sinh năm 1992 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã L, huyện H, tỉnh K.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ C**, sinh năm 1969 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/06/2020, Tạ Văn T tham gia tiệc nhậu (uống rượu, bia) tại nhà ông Tạ Văn D tại tổ 07, ấp H, xã L, huyện H, tỉnh K cùng với D, K (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể).

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, ông L điều khiển xe mô tô đến trước cửa nhà D rủ D đi xem đá gà nên D nghỉ nhậu đi cùng xe mô tô với L đến sông gà (cách nhà D khoảng 01km), lúc này T, D và K tiếp tục ngồi tại nhà D nhậu, khoảng 30 phút sau, T gọi điện nói với L “Sông gà đá chưa, em lên em xem nhe”, nghe L nói sông gà chuẩn bị đá nên T nghỉ nhậu, rồi điều khiển xe mô tô một mình đến sông gà để xem đá gà, khi T đến tới sông gà, T đỗ xe cặp lộ đèo kênh Linh Huỳnh. Sau đó T đi bộ vào bên trong khu đất trống nơi có nhiều người đang xem chuẩn bị chơi đá gà, lúc đó Lê Văn V đứng gần ông L, T nhìn thấy V, T nhớ lại trước đó T có mâu thuẫn với V nên T nảy sinh ý định đánh V để trả thù, T đi xung quanh tìm hung khí, khi phát hiện có một con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ tròn dài khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, lưỡi dao sắc bén, bản dao rộng khoảng 06-07cm, mũi dao bầu và nhọn (không xác định chủ sở hữu) đang nằm ở dưới đất gần đó, T dùng tay trái nhặt lấy con dao đi đến chỗ V đang đứng, khi đến gần V, T dùng tay phải chụp vào vùng vai của V, V quay người lại, T cầm con dao vung lên chém một nhát từ trên xuống thì V đưa tay trái lên đỡ, lưỡi dao cửa trúng cẳng tay của V. Bị chém, V bỏ chạy, T đuổi theo chém V nhát thứ hai trúng vào vùng hông lưng trái, thấy V bị chảy máu và chạy ra ngoài đường lộ đèo, T nói "Mày giỏi muốn chém tao thì có gan đứng lại cho tao", D chạy đến can ngăn ôm T lại, sau đó V được người dân gần đó băng bó vết thương chở V đến Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất sơ cứu, rồi chuyển V đến Bệnh Viện đa khoa tỉnh Kiên Giang nhập viện điều trị, còn T điều khiển xe mô tô cầm theo con dao đã gây thương tích cho V về hướng đường quốc lộ 80 cách hiện trường khoảng 200 mét ném con dao xuống kênh Linh Huỳnh và bỏ trốn đến thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang sinh sống đến ngày 13/11/2023, T đến Công an huyện Hòn Đất đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định số: 522/TgT ngày 12/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang đối với thương tích của Lê Văn V như sau: Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng hông – lưng trái và cẳng tay trái.

- Vết thương căng tay trái, đứt gân cơ duỗi cổ tay trụ, quay, duỗi ngón tay ngắn, dài, duỗi các ngón, đã được phẫu thuật điều trị.

Hiện tại còn:

+ Hạn chế gấp – duỗi khớp cổ tay và khớp bàn ngón I và ngón IV, V bàn tay trái.

+ Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh quay tay trái.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng hông – lưng trái là: 02% (Hai phần trăm).

- Vùng căng tay trái là: 17% (Mười bảy phần trăm).

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 18% (Mười tám phần trăm).

* Vật gây thương tích: Vật sắc.

+ Cơ chế hình thành thương tích:

- Thương tích vùng hông – lưng trái do vật sắc tác động trực tiếp theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước so với trục giải phẫu của cơ thể gây nên.

Thương tích vùng căng tay trái do vật sắc tác động trực tiếp theo chiều trục giải phẫu của cơ thể.

+ Thời điểm hình thành thương tích: Thương tích vùng hông – lưng trái và vùng căng tay trái phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc.

+ Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ y tế - quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích vùng căng tay trái gây hạn chế chức năng vận động khớp cổ tay trái và ngón tay bàn tay trái mức độ I.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số: 23/CT-VKS-HĐ ngày 31/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích,

đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt*: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ **24 tháng đến 30 tháng** tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Lê Văn V yêu cầu Tạ Văn T bồi thường 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), gia đình bị cáo Tạ Văn T đã bồi thường đủ số tiền trên cho V. Tại phiên tòa bị hại cũng không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

- *Về vật chứng của vụ án và các đồ vật được thu giữ trong quá trình điều tra* gồm: Sau khi gây án, Tạ Văn T đã ném con dao xuống kênh Linh Huỳnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức truy tìm nhưng không thu được con dao. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- *Về án phí*: Đề nghị buộc bị cáo Tạ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo Tạ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Bị hại có ý kiến: Anh Lê Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong. Tại phiên Tòa anh V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Châu có ý kiến: Bà là người bỏ số tiền 10.000.000 đồng ra bồi thường cho bị hại thay bị cáo. Bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho bà.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Văn T đều khai nhận dùng dao bằng tay trái chém vào vùng hông lưng và cẳng tay trái của bị hại anh Lê Văn V đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, công cụ phạm tội và diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp với lời khai người làm chứng. Quá trình thực nghiệm điều tra phù hợp với diễn biến hành vi mà bị cáo thực hiện, phù hợp với vết thương của anh V theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 522/TgT ngày 12/10/2020, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Từ nguyên có nhỏ nhất trong cuộc sống xảy ra trước đó rất lâu mà bị cáo không lựa chọn cho mình cách xử sự phù hợp mà dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tổn hại 18% sức khỏe. Bị cáo khai khi gặp bị hại bị cáo nhớ lại mâu thuẫn trước đây với anh V mà đi tìm hung khí là con dao để gây thương tích cho bị hại, khi gặp bị hại bị cáo đã chém bị hại nhát thứ nhất trúng vào cẳng tay của anh V, làm anh V bỏ chạy, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục đuổi theo chém nhát thứ hai trúng vào vùng hông lưng trái của bị hại. Hành vi mà bị cáo thực hiện thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người khác do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tại bản cáo trạng là có cơ sở chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2020 tại ấp H, xã L, huyện H, tỉnh K. Tạ Văn T đã có hành vi cầm con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ tròn dài khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, lưỡi dao sắc bén chém vào vùng hông, lưng trái và cẳng tay trái của Lê Văn V gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18% (mười tám phần trăm). Do đó, hành vi của bị cáo Tạ Văn T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134

Bộ luật hình sự (tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của con người. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với việc xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, chỉ vì bị cáo nhớ đến mâu thuẫn với bị hại xảy ra trước đây mà đã dùng dao chém bị hại thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Khi xảy ra sự việc bị cáo không đến công an trình báo mà bỏ trốn khỏi địa phương đến thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang sinh sống, đến ngày 13/11/2023 bị cáo mới ra đầu thú đã gây khó khăn trong việc điều tra của các cơ quan có thẩm quyền. Từ đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Tạ Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, đầu thú, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại xong, bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhận định bị cáo có tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 là chưa phù hợp. Bởi lẽ, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này” và tình tiết định khung tăng nặng là “dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ” tại điểm a, i, khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ” thì

không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” cho bị cáo. Về mức án Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo có phần nghiên khắc nên Hội đồng xét xử xem xét lại mức án xử bị cáo dưới khung hình phạt là cũng phù hợp và đủ sức răn đe.

[6] Các vấn đề khác:

** Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại là anh Lê Văn V yêu cầu bị cáo Tạ Văn T bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

** Vật chứng vụ án:* Sau khi gây án, Tạ Văn T đã ném con dao xuống kênh Linh Huỳnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức truy tìm nhưng không thu được con dao. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

** Về án phí:* Buộc bị cáo Tạ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tạ Văn T** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Tạ Văn T 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;

- VKS H.Hòn Đất;

- Chi cục THADS H.Hòn Đất;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Cao Quốc Chiến